

Số: 9614/KL-UBND

Long Thành, ngày 30 tháng 10 năm 2019.

**KẾT LUẬN THANH TRA**

**Về việc thanh tra công tác quản lý thu, chi tài chính và quản lý chuyên môn,  
kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học Long Phước.**

Thực hiện Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành về việc thanh tra công tác quản lý thu, chi tài chính và quản lý chuyên môn, kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Long Phước. Ngày 19/7/2019 Đoàn Thanh tra tiến hành công bố quyết định thanh tra và tiến hành làm việc trực tiếp tại Trường Tiểu học Long Phước.

Xét Báo cáo số 336/BC-ĐTTr ngày 15/10/2019 của Trường Đoàn thanh tra theo Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện Long Thành.

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN LONG THÀNH KẾT LUẬN NHƯ SAU:**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:**

Trường tiểu học Long Phước hiện nay chỉ có một điểm chính tại ấp Xóm Gò - Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Diện tích khu đất 8.100m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 5.320m<sup>2</sup>. Tổng số cán bộ giáo viên, 32 người, có 20 lớp học với 719 học sinh. Nhà trường chịu sự quản lý trực tiếp của phòng Giáo dục – Đào tạo huyện Long Thành về chuyên môn. Trong những năm qua, nhà trường đã có nhiều cố gắng trong việc giảng dạy và học, góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương và xã hội.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:**

**1. Việc thực hiện công tác chuyên môn, nhiệm vụ:**

- Nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên là 32 người, trong đó chia ra: Ban Giám hiệu 01; giáo viên dạy lớp 20; giáo viên bộ môn 06; TV-TB 01; Y tế 01; VT-TK 01; bảo vệ, phục vụ 02. Tổng số lớp 20 lớp với tổng số 719 học sinh.

- Việc xây dựng các kế hoạch công tác giảng dạy, gồm:

+ Kế hoạch phát triển trường học từng năm: Năm 2017-2018 kế hoạch số 37/KH-PTTH ngày 10/8/2017; năm 2018-2019 kế hoạch số 46/KH-PTTH ngày 15/8/2018.

+ Kế hoạch tuyển sinh theo từng năm, cụ thể: Năm 2018-2019 tuyển 170 học sinh/5 lớp, trung bình 34 học sinh/1 lớp (đúng theo Điều 17, Thông tư số 41/2010/TTBGD-ĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục – Đào tạo).

- Về thực hiện các nội dung công khai theo qui định tại thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục - Đào tạo: Đơn vị thực hiện chưa đầy đủ các nội dung công khai, cụ thể: còn thiếu nội dung công khai cam kết chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế, công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Về công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở: Trong thời gian qua, nhà trường đã thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, đã xây dựng kế hoạch thực hiện qui chế dân chủ cơ sở, ban hành quyết định thành lập ban chỉ đạo thực hiện qui chế dân chủ cơ sở, phối hợp với công đoàn cơ sở xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ từng năm học; Tổ chức đánh giá thi đua theo từng đợt, công khai kết quả thi đua trong cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường, đồng thời dán công khai tại bảng thông báo của nhà trường; Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của ngành, lưu trữ hồ sơ cẩn thận, đầy đủ; Tổ chức tốt các nội dung và hình thức công khai các hoạt động của nhà trường đúng với qui định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.

## **2. Về quản lý thu, chi các nguồn kinh phí**

### **a. Thực hiện thu, chi từ nguồn ngân sách:**

- Năm 2018 kinh phí do ngân sách cấp là: 2.760.209.869 đồng. Trong đó: 2.665.349.021 đồng (theo quyết định số 6393/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với trường tiểu học Long Phước năm 2018); 8.000.000 đồng (Văn bản số 11807/UBND-KT ngày 27/12/2018 về việc phê duyệt chủ trương cho các trường học trang bị phần mềm quản lý, thiết bị dạy học) và số tiền tồn năm 2017 chuyển sang: 86.860.484 đồng.

Tổng chi đã được quyết toán của trường tiểu học Long Phước là: 2.760.209.869 đồng. Đoàn kiểm tra chứng từ chi, thể hiện: về hồ sơ, chứng từ kế toán đơn vị lưu trữ gọn gàng, sạch sẽ, khoa học, các mục chi đều theo mục lục ngân sách nhà nước và được Kho bạc nhà nước duyệt chi.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019: kinh phí do ngân sách cấp là 3.072.875.945 đồng (theo quyết định số 5396/QĐ-UBND ngày 31/12/2018). Đến thời điểm hiện nay, nhà trường đã chi 1.485.782.200 đồng, còn lại 1.587.093.645 đồng. Đoàn kiểm tra chứng từ chi, thể hiện: về hồ sơ, chứng từ kế toán đơn vị lưu trữ gọn gàng, sạch sẽ, khoa học, tuy nhiên có một số chứng từ chi chưa đảm bảo gồm:

- Chứng từ ngày 14/02/2019, mục 6552, nội dung chi thanh toán bảng tuyên truyền, số tiền 2.480.000 đồng và mục 6949, nội dung chi thanh toán làm phòng kho, số tiền 13.000.000 đồng, về chứng từ thanh toán không có hợp đồng và biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng nhưng vẫn được Kho bạc nhà nước duyệt chi. Qua kiểm tra thực tế nhà trường có thực hiện các công việc cụ thể như trong hóa đơn thanh toán.

- Chứng từ ngày 19/02/2019, mục 6921, nội dung chi thanh toán tiền thuê nhân viên sửa quạt, thay bóng đèn, số tiền 3.650.000 đồng, không có hóa đơn nhưng có hợp đồng công việc, nhà trường giải trình do trường được xây dựng năm 2007, các thiết bị điện đã bị hư hỏng, nhà trường đã thuê mướn thợ điện sửa chữa những quạt, đèn hư hỏng, vì là thuê nhân công sửa chữa nên không có hóa đơn giá trị gia tăng.

**b. Thực hiện thu chi các quỹ đóng góp ngoài ngân sách:**

**- Quỹ Ban đại diện CMHS**

**+ Năm học 2017-2018:**

Ban đại diện CMHS tổ chức họp đầu năm, bầu Ban đại diện CMHS năm học mới, thông qua bản tổng hợp thu, chi quỹ CMHS năm cũ, thông qua Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT của Bộ Giáo dục – Đào tạo và thông qua bản dự chi quỹ Ban đại diện CMHS.

Sau khi Ban đại diện CMHS trường tổ chức họp đầu năm xong, các lớp tổ chức họp Ban đại diện CMHS của lớp họp thống nhất các khoản thu, chi. Qua xem xét các biên bản họp PHHS thể hiện các PHHS thống nhất, không có ý kiến gì về các khoản thu, chi. Số liệu thu chi cụ thể như sau:

Tổng thu 85.772.000đ, Ban đại diện CMHS của từng lớp trích lại cho Ban đại diện CMHS của trường 70% tổng số tiền thu, cụ thể: trích lại cho quỹ Ban Đại diện CMHS của trường 60.040.400 đồng, còn lại 25.731.600 đồng làm kinh phí hoạt động của các hội lớp. Tổng chi 60.040.400 đồng, tồn 0 đồng.

Qua kiểm tra các chứng từ chi thể hiện: các nội dung chi cơ bản đảm bảo theo quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGD-ĐT.

Về kiểm tra các chứng từ chi ghi nhận còn một số thiếu sót, cụ thể:

- Các chứng từ chi khen thưởng, chi hỗ trợ hội thi, hội thao thiếu ý kiến đề xuất chi của Hiệu trưởng, thiếu các chứng từ liên quan đến khen thưởng, tham dự hội thi, hội thao.

- Chứng từ chi tổ chức hội thi lồng đèn ngày 19/9/2017 do Hiệu trưởng đề xuất Ban Đại diện CMHS chi, được ông Nguyễn Hoa Lương – Trưởng ban đại diện CMHS năm học 2016-2017 duyệt chi là không đúng, vì thời điểm này Ban đại diện CMHS đã bầu ông Nguyễn Văn Thùy làm Trưởng ban đại diện CMHS năm học 2017-2018.

**+ Năm học 2018-2019:**

Tổng thu 103.410.000 đồng, trích lại cho Ban đại diện CMHS của trường 72.387.000 đồng. Tổng chi 73.234.000 đồng, tồn -847.000 đồng. Qua kiểm tra chứng từ chi nhận thấy:

- Việc chi khen thưởng, chi hỗ trợ hội thi, hội thao thiếu ý kiến đề xuất chi của Hiệu trưởng, thiếu các chứng từ liên quan đến khen thưởng, tham dự hội thi, hội thao;

- Chứng từ chi photo đề kiểm tra cuối học kỳ I, II, in đề, photo đề kiểm tra học đường với số tiền 2.907.900 đồng nằm trong Phiếu chi ngày 18/6/2019. Nội dung chi này nằm trong nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường. Ban đại diện CMHS đã duyệt chi là chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT của Bộ Giáo dục – Đào tạo.

**- Thu chi quỹ vệ sinh:**

**+ Năm học 2017-2018:**

Năm học 2017-2018 không có văn bản chỉ đạo cho việc thu tiền vệ sinh của học sinh. Trường thu quỹ vệ sinh của học sinh 120.000đ/1 học sinh.

Trong năm học, trường có 651 học sinh, tổng thu 78.120.000đ. Tuy nhiên, trường báo cáo tổng thu là 75.120.000 đồng, thiếu 3.000.000 đồng, về việc này Hiệu trưởng nhà trường cho biết do nhân viên thủ quỹ cũ chuyển công tác đã bàn giao thiếu cho nhà trường.

Qua kiểm tra quỹ vệ sinh, ghi nhận: Có một số khoản chi không đúng nội dung vệ sinh, cụ thể:

- Chi xây dựng đường nội bộ, bồn hoa, chi tiền công đổ đất, tưới cây, phân bón làm khu vườn trường, các khoản chi này với số tiền 18.171.000 đồng, việc chi này không liên quan đến việc chi quỹ vệ sinh, do đó làm tăng mức thu quỹ vệ sinh.

Tổng chi: 59.071.000 đồng, tồn chuyển năm sau 16.049.000 đồng.

#### + Năm học 2018-2019:

Trong năm trường có 719 học sinh, trường thực hiện thu tiền quỹ vệ sinh của học sinh theo văn bản 1060/PGDĐT-TTr ngày 20/8/2018, mức thu 120.000đ/1 học sinh. Tổng thu  $719 \times 120.000$  đồng = 85.680.000 đồng (có 05 em không đóng).

Qua kiểm tra các khoản chi, ghi nhận có một số khoản chi, chi không đúng cho nội dung vệ sinh, như đã nêu trong năm học 2017-2018 với số tiền: 37.028.000 đồng.

Qua kiểm tra các khoản chi này thực tế có chi, trường không đưa vào mục lục ngân sách để chi mà lấy nguồn chi từ quỹ vệ sinh do các em học sinh đóng góp. Còn các khoản chi hợp đồng thuê mướn, dọn vệ sinh có hồ sơ, chứng từ đầy đủ.

#### - Thu chi quỹ nước uống cho học sinh:

- Năm 2017-2018: thu học sinh lớp 1, 2, 3 số tiền 18.000 đồng; thu học sinh lớp 4, 5 số tiền 27.000 đồng.

Tổng thu 14.445.000 đồng

Tồn năm 2016-2017: 2.074.000 đồng

Chi tiền nước: 15.120.000 đồng

Tồn còn lại chuyển sang năm sau: 1.399.000 đồng

- Năm 2018-2019: thu học sinh lớp 1, 2, 3 số tiền 20.000 đồng; thu học sinh lớp 4, 5 số tiền 30.000 đồng.

Tổng thu: 18.000.000 đồng

Tồn năm 2017-2018: 1.399.000 đồng.

Chi: 19.215.000 đồng

Tồn còn lại chuyển năm sau: 184.000 đồng

Qua kiểm tra các khoản chi, chứng từ chi, nhà trường chỉ lưu hóa đơn, không viết phiếu chi, không lập hồ sơ quyết toán, việc lưu trữ không đảm bảo còn để thất lạc nhiều hóa đơn của năm học 2017-2018. Năm 2018-2019 đầy đủ hóa đơn.

#### **+ Thu quỹ đội:**

Trường thu mỗi em vào đội của lớp 4, 5 là 20.000 đồng /1 năm

- Năm học 2017-2018: tổng thu 5.316.000 đồng; tổng chi 4.265.000 đồng; Tồn 1.051.000 đồng.

- Năm học 2018-2019: tổng thu 5.801.000 đồng; Cấp trên chuyển về: 5.118.000 đồng; tổng chi: 5.528.000 đồng; Tồn chuyển năm sau: 6.443.000 đồng.

Qua kiểm tra các khoản chi, chứng từ chi, nhà trường không có viết phiếu chi, hồ sơ thanh toán chỉ có biên nhận của người thực hiện công việc.

#### **3. Quản lý hồ sơ tài sản:**

Qua kiểm tra sổ tài sản ghi nhận: Trường có sổ sách quản lý tài sản theo từng năm. Tuy nhiên, chưa cập nhật máy in ngày 20/4/2018 số tiền 5.900.000 đồng và cái trống, phụ kiện đi kèm ngày 24/9/2019 số tiền 6.920.000 đồng.

Qua kiểm tra thực tế một số tài sản ghi nhận: các tài sản trong sổ vẫn đang sử dụng tốt.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Việc thực hiện công tác chuyên môn**

Trong thời gian qua, nhà trường đã thực hiện tốt việc phân công giáo viên giảng dạy tạo thuận lợi trong việc dạy và học, đã góp phần tích cực vào việc phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn. Ban giám hiệu nhà trường chấp hành tốt chế độ báo cáo tài chính, kịp thời chi trả lương và các chế độ phụ cấp khác cho giáo viên, công nhân viên của trường.

Trường đã thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, có triển khai xây dựng và thực hiện đầy đủ kế hoạch, quyết định thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

#### **2. Về quản lý thu, chi các nguồn kinh phí**

##### **a. Thực hiện thu, chi từ nguồn ngân sách:**

Về hồ sơ, chứng từ kế toán đơn vị lưu trữ gọn gàng, sạch sẽ, khoa học, các mục chi đều theo mục lục ngân sách nhà nước và được Kho bạc nhà nước duyệt chi, tuy nhiên có một số chứng từ chi chưa đảm bảo theo quy định, gồm:

- Chứng từ ngày 14/02/2019, mục 6552, nội dung chi thanh toán bảng tuyên truyền, số tiền 2.480.000đ và mục 6949, nội dung chi thanh toán làm phòng kho, số tiền 13.000.000 đồng; Chứng từ ngày 19/02/2019, mục 6921, nội dung chi thanh toán tiền thuê nhân viên sửa quạt, thay bóng đèn, số tiền 3.650.000 đồng. Về chứng từ thanh toán chưa đảm bảo theo quy định nhưng thực tế nhà trường có thực hiện các công việc như nội dung chi thanh toán. Đề nghị Nhà trường rút kinh nghiệm trong việc thanh toán phải đảm bảo đúng quy định pháp luật.

##### **b. Thực hiện thu chi các quỹ đóng góp ngoài ngân sách:**

- Quỹ Ban đại diện CMHS:

Nhà trường thực hiện vận động thu tự nguyện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục – Đào tạo về Điều lệ Ban đại diện CMHS.

Về các nội dung chi cơ bản đảm bảo theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục – Đào tạo;

Về chứng từ chi chưa đảm bảo theo quy định, cụ thể: Các chứng từ chi khen thưởng, chi hỗ trợ hội thi, hội thao còn thiếu đề xuất chi của Hiệu trưởng, thiếu các chứng từ liên quan đến việc khen thưởng, hội thi, hội thao.

Năm học 2017-2018, ông Nguyễn Hoa Lương – Trưởng ban đại diện CMHS năm học 2016-2017 duyệt chi nội dung hội thi lồng đèn của năm học 2017-2018 là không đúng chủ tài khoản, vì thời điểm này đã bầu ông Nguyễn Văn Thùy làm Trưởng ban đại diện CMHS năm học 2017-2018.

Năm học 2018-2019, Ban đại diện CMHS đã chi photo đề kiểm tra cuối học kỳ I, II, in đề, photo đề kiểm tra học đường với số tiền 2.907.900 đồng nằm trong Phiếu chi ngày 18/6/2019. Nội dung chi này nằm trong nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường. Ban đại diện CMHS đã duyệt chi là chưa đảm bảo theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT của Bộ Giáo dục – Đào tạo.

*Trách nhiệm này thuộc về Hiệu trưởng trường tiểu học Long Phước chưa hướng dẫn cụ thể cho Ban đại diện Hội CMHS thực hiện thu, chi theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT của Bộ Giáo dục – Đào tạo.*

**- Về thu chi quỹ vệ sinh:**

Năm học 2017-2018 không có văn bản chỉ đạo cho việc thu tiền vệ sinh của học sinh. Nhà trường tổ chức thu quỹ vệ sinh của học sinh 120.000đ/1 học sinh là không đúng quy định.

Năm học 2018-2019: Nhà trường đã tổ chức thực hiện thu tiền quỹ vệ sinh của học sinh theo Văn bản số 1060/PGDĐT-TTr ngày 20/8/2018 của phòng Giáo dục - Đào tạo, mức thu 120.000 đồng /1 học sinh.

Năm học 2017-2018, nhân viên thu quỹ của nhà trường đã chuyển công tác nhưng bàn giao thiếu 3.000.000 đồng tiền quỹ vệ sinh.

Về chứng từ chi: Có một số khoản chi không đúng nội dung vệ sinh với số tiền 55.199.000 đồng (năm học 2017-2018: 18.171.000 đồng, năm học 2018-2019: 37.028.000 đồng). Các nội dung này được phép chi trong mục lục ngân sách. Tuy nhiên, việc này đã qua năm ngân sách và thực tế có chi cho người thực hiện công việc, do đó đề nghị Nhà trường rút kinh nghiệm trong thời gian tới.

*Trách nhiệm này thuộc về Hiệu trưởng trường tiểu học Long Phước chưa quản lý chặt chẽ nhân viên thuộc quyền quản lý để xảy ra thiếu sót trong việc bàn giao giữa nhân viên cũ và mới và thực hiện chi một số khoản chi không đúng nội dung của quỹ vệ sinh.*

**- Thu chi quỹ nước uống cho học sinh:**

Việc thanh quyết toán cho quỹ tiền nước uống chưa chặt chẽ, chứng từ chi chi có hóa đơn, không viết phiếu chi, không lập hồ sơ quyết toán, việc lưu trữ không đảm bảo còn dễ thất lạc nhiều hóa đơn của năm học 2017-2018.

*Trách nhiệm này thuộc về Hiệu trưởng trường tiểu học Long Phước thực hiện thanh quyết toán chưa đảm bảo theo nguyên tắc tài chính kế toán.*

**- Thu chi quỹ đội:**

Việc thanh quyết toán tiền quỹ đội chưa chặt chẽ, chứng từ chi chi có hóa đơn hoặc biên nhận của người thực hiện công việc, không viết phiếu chi.

*Trách nhiệm này thuộc về Hiệu trưởng trường tiểu học Long Phước thực hiện thanh quyết toán chưa đảm bảo theo nguyên tắc tài chính kế toán.*

**3. Quản lý hồ sơ tài sản:**

Nhà trường có mở sổ theo dõi, ghi chép tài sản của nhà trường. Tuy nhiên, việc cập nhật chưa thường xuyên, còn thiếu một số tài sản như đã nêu phần trên. Việc bảo quản tài sản tốt, các tài sản vẫn đang sử dụng hiệu quả.

**IV. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN**

Từ những nội dung kết luận trên, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo thực hiện một số vấn đề sau:

- Ban Giám hiệu trường Tiểu học Long Phước tiếp tục thực hiện tốt công tác chuyên môn, công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và công tác quản lý tài chính, ngân sách.

- Hiệu trưởng trường tiểu học Long Phước nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, thiếu sót như đã nêu trong phần kết luận; thực hiện thu, chi ngân sách phải đảm bảo chứng từ đầy đủ, đúng quy định; Cân đối khoản thu, chi tiền quỹ vệ sinh, tránh tình trạng chi không đúng nội dung như nêu ở phần trên nhằm giảm tải mức đóng tiền cho phụ huynh học sinh vào đầu năm học; lập thủ tục thanh toán khoản tiền 2.907.900 đồng từ mục lục ngân sách để trả lại quỹ Ban đại diện CMHS; thu hồi và trả lại 3.000.000 đồng tiền quỹ vệ sinh do nhân viên thủ quỹ của Nhà trường bàn giao thiếu; hướng dẫn Ban đại diện CMHS thực hiện việc thu, chi quỹ hội đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT của Bộ Giáo dục – Đào tạo; đối với công tác thanh quyết toán ngân sách, yêu cầu trường Tiểu học Long Phước liên hệ phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để được hướng dẫn thực hiện đúng theo quy định; Tổ chức niêm yết công khai Kết luận này tại trụ sở Trường Tiểu học Long Phước theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010.

- Trưởng phòng Giáo dục – Đào tạo thường xuyên theo dõi, kiểm tra mọi hoạt động của các trường trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh, hỗ trợ cho các trường hoạt động đúng quy định của pháp luật.

- Trưởng phòng Văn hóa – Thông tin thực hiện công khai Kết luận này trên trang thông tin điện tử của huyện theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý thu, chi tài chính và quản lý chuyên môn, kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Long Phước. Yêu cầu Thanh tra huyện, Trường Tiểu học Long Phước và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện (thông qua Thanh tra huyện) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố.

Giao trách nhiệm Chánh Thanh tra huyện công bố Kết luận này và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT.Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Thanh tra huyện (05 bản chính);
- Phòng GD-ĐT;
- Phòng VHHTT;
- lưu: VT- NC (K);



**CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Đức**